

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2023/TLST- KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: Tháp BIDV - số 194 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội. Người đại diện pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Bảo - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Phạm Thị Hảo – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Đ - Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H; sinh năm: 1987; nơi thường trú: khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn T; sinh năm 1977; nơi thường trú: khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2021/16710269/HĐTD ngày 29/12/2021 tính đến ngày 03/8/2023: tổng tiền gốc và tiền lãi là 2.060.833.326đ (hai tỷ không trăm sáu mươi triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó tiền gốc là 1.890.520.547đ (một tỷ tám trăm chín mươi triệu năm trăm hai

mười nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng); tiền lãi trong hạn là 113.541.853đ (một trăm mười ba triệu năm trăm bốn mươi một nghìn tám trăm lăm mươi ba đồng); tiền lãi quá hạn là 56.770.926đ (năm mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi nghìn chín trăm hai mươi sáu đồng).

* Phương án trả nợ:

- Đến ngày 03/9/2023, Chị Nguyễn Thị Thu H trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

- Đến ngày 03/10/2023, Chị Nguyễn Thị Thu H trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 20.000.00đ (hai mươi triệu đồng).

- Đến ngày 31/10/2023, Chị Nguyễn Thị Thu H trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền là 2.020.833.326đ (hai tỷ không trăm hai mươi triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng).

* Kể từ ngày 04/8/2023, Chị Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP Đ đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2021/16710269/HĐTD ngày 29/12/2021 cho đến khi chị Hương trả hết nợ.

* Trường hợp Chị Nguyễn Thị Thu H vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 01/2017/9517897/HĐBĐ ngày 10/03/2017 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2021/9517897/HĐBĐ ngày 29/12/2021 đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 239830, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 12788 do UBND huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 12/03/2013 cấp cho Anh Đặng Văn T và Chị Nguyễn Thị Thu H. Trường hợp số tiền sau khi xử lý tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ, thì Chị Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng đến khi trả hết nợ.

2.2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 36.608.000đ (ba mươi sáu triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng).

-Trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.119.000đ (ba mươi sáu triệu một trăm mười chín nghìn đồng) theo Biên lai số 0009962 ngày 07/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

2. 3. Về chi phí tố tụng khác:

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ hết 9.000.000đ (chín triệu đồng). Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên. Do đó, Chị Nguyễn Thị Thu H phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Đ có đơn yêu cầu thi hành án, Chị Nguyễn Thị Thu H không trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì còn phải trả lãi

đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều,
- Lưu HS; Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hiền